TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG N XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày: 20-8-2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG N XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thuận.

2. Bà Dương Thị Được.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Cao Thiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hồ Điệp – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình T, sinh năm 1990 tại Nghệ An; nơi đăng ký thường trú: T, xã Q, huyện LQ, tỉnh Nghệ An; nơi ở: Khu phố D, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Nguyễn Tiến H (đã chết) và mẹ là Trần Thị H1; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 06 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 25/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M. "Có mặt"

2. Nguyễn Minh T1, sinh năm 1992 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký thường trú: Khu phố S, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi ở: Khu phố TT, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Nguyễn Ngọc A (đã chết) và mẹ là Phạm Thị H3 (đã chết); vợ là Vũ Thị B (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2012; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 04 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 25/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M. "Có mặt"

3. Trần Hữu T3, sinh năm 1991 tại Trà Vinh; nơi cư trú: Khu phố D, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Trần Văn B3 (đã chết) và mẹ là Trương Thị H3; vợ là Thạch Thị Đa R (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2013; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/4/2017, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DH, tỉnh Trà Vinh khởi tố về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 28/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra đình chỉ điều tra đối với Trần Hữu T3 do người yêu cầu khởi tố rút yêu cầu.

Bị cáo bị bắt từ ngày 25/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M. "Có mặt"

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Vũ Việt N, sinh năm 1988 và bà Lê Thị NT, sinh năm 1963; cùng địa chỉ: Khu phố TT, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. "Anh N và bà NT có mặt"

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố S, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. "Vắn mặt"

3. Bà Trương Thị HH, sinh năm 1961; địa chỉ: Khu phố D, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. "Vắng mặt"

4. Bà Lê Thị MM, sinh năm 1951; địa chỉ: Khu phố TT, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/01/2024, Nguyễn Đình T gọi điện thoại qua MM xã hội Zalo của T đến tài khoản Zalo của Trần Hữu T3 hỏi "Bạn đang ở đâu đó, vô chở mình đi lấy đồ về chơi" (đồ có nghĩa là ma túy đá), T3 đồng ý. Sau đó, T tiếp tục gọi điện thoại thông qua mạng xã hội Zalo cho một người đàn ông tên Trường khoảng 35 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, Trường đồng ý bán. Khoảng 10 phút sau, T3 điều khiển xe mô tô loại Winner màu cam đen, biển số 72D1- 322.32 đến nhà T tại khu phố D, thị trấn P chở T đến khu vực G thuộc huyện L gặp Trường mua ma tuý. Đến nơi, T3 dừng xe cách quán cà phê TN ở khu vực G khoảng 30 mét, ngồi trên xe đợi, T thấy Trường đang đứng bên đường nên đi bộ đến gặp Trường để mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, T cầm gói ma tuý trên tay phải rồi lên xe cùng T3 chạy về nhà Nguyễn Minh T1 ở khu phố TT, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để rủ T1 cùng sử dụng ma túy. Khi đến khúc cua rẽ vào nhà T1, T nói cho T3 biết mua gói ma tuý giá 500.000 đồng. Khi đến nhà T1, T3 và T đi vào phòng ngủ của T1, thấy T1 đang trong phòng. T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý T1 để ở góc phòng ngủ ra rồi dùng một đoạn ống hút (của T1 cắt sẵn) để xúc một ít ma tuý từ gói ma tuý mới mua đổ vào bộ dụng cụ rồi đưa cho T1 sử dụng bật lửa để

"nấu đồ" (chế biến ma túy), số ma tuý còn lại T cất vào trong túi quần bên trái của T. Sau khi chế biến xong, T hút đầu tiên, đến T3 và đến T1 sử dụng ma tuý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T1 nhắn tin từ Zalo của T1 tên "Cá Lóc" đến tài khoản Zalo của Vũ Việt N ở khu phố TT, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tên "Việt Hoà" với nội dung "A N, qua hut", nghĩa là T1 rủ N đến nhà T1 sử dụng ma túy. Một lúc sau, N đi bộ từ nhà N đến nhà T1 ở khu phố TT, thị trấn P. Khi đến nơi, N ngồi nói chuyện với T và đợi T3 và T1 đi mua thức ăn về. Sau đó, T, T1, T3 và N cùng nhau sử dụng hết ma túy trong nỏ và ngủ tại phòng ngủ của T1. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 25/01/2024, N thức dậy và đi về. Quá trình sử dụng ma tuý, T hút được 03 hơi ma túy, T3 hút được 02 hơi ma túy, T1 hút được 02 hơi ma túy và N hút được 04 hơi ma túy.

Đến khoảng 09 giờ ngày 25/01/2024, T, T1 và T3 thức dậy tiếp tục cùng nhau sử dụng ma tuý, T lấy gói ma túy còn lại từ trong túi quần ra rồi dùng một đoạn ống hút để xúc một ít ma túy đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy. T sử dụng bật lửa để "nấu đồ" (chế biến ma túy), số ma tuý còn lại T tiếp tục cất trong túi quần, khi nào hết ma tuý trong nỏ T tiếp túc lấy ma tuý ra để cả nhóm cùng sử dụng. Sau khi chế biến ma tuý xong, T là người hút đầu tiên rồi lần lượt đến T1 và T3 thay phiên nhau sử dụng. Đến 10 giờ cùng ngày, khi T, T1 và T3 mỗi người hút được 01 hơi ma túy thì bị lực lượng Công an huyện M phối hợp với Công an thị trấn P kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ 01 nỏ thuỷ tinh được uốn cong có một đầu tròn, bên trong có bám dính tạp chất màu nâu mà T1, T và T3 khai nhận đó là ma tuý đá đang cùng nhau sử dụng. Ngoài ra, Công an còn thu giữ 01 gói nylon bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt trong túi quần phía sau bên trái của T đang mặc (T khai nhận đó là ma tuý dùng tổ chức cho T, T1 và T3 sử dụng cho đến hết).

Kết quả kiểm tra chất ma túy cho thấy T, T1 và T3 đều dương tính với chất ma tuý loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Minh T1 và Trần Hữu T3 khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 143/KL-KTHS-MT ngày 31/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

- Mẫu chất rắn màu nâu (kí hiệu mẫu A1) chứa trong 01 nỏ thuỷ tinh một đầu tròn được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an thị trấn P, Công an huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Đức T1, Đỗ T1 Vũ, Nguyễn Minh Khang, Bạch Văn Liễu, Nguyễn Minh T1, Nguyễn Đình T, Trần Hữu T3 gửi đến giám định có khối lượng là 0,0653 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt (kí hiệu mẫu A2) chứa trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu và chữ ký như phong bì số thứ tự 01 gửi đến giám định có khối lượng là 0,1470 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng và tài sản thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Đình T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh, không có sim (imei: 862627051121496), qua xác minh điện thoại là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Th (chị của T);

Thu giữ của Nguyễn Minh T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu trắng, không có sim (imei: 353110103830295), qua xác minh điện thoại là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị MM (bà ngoại của T1);

Thu giữ của Trần Hữu T3 01 điện thoại di động hiệu OPPO A93 màu đen, không có sim (imei: 868057056482715) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu cam đen, biển số 72D1-322.32 (SM: KC26E1138735, SK: RLHKC2602GY101894), qua xác minh điện thoại và xe là tài sản hợp pháp của bà Trương Thị HH (mẹ của T3);

Thu giữ của Vũ Việt N 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen không có sim (imei: 866686055425697), qua xác minh điện thoại là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị NT (là mẹ của N).

Ngày 21/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại xe và điện thoại cho các chủ sở hữu nêu trên quản lý.

Hiện đã chuyển các vật chứng liên quan đến vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện M lưu giữ chờ xử lý gồm:

- 02 phong bì màu trắng số 143/1 và 143/2 ngày 19/02/2024 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định, phong bì 143/1 bên trong hoàn lại 01 nỏ thuỷ tinh và phong bì 143/2 bên trong hoàn lại 01 bao nylon), được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan Mai, chữ ký Nguyễn Phương Linh; Thượng tá Đỗ Ngọc Điệp – Phó Trưởng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai.

- 01 bình nhựa, có thân bình không màu, nắp bình màu trắng, trên nắp bình có đục hai lỗ tròn, tổng chiều cao 14 cm;

- 01 cái hộp quẹt (bật lửa), có thân hộp quẹt trong suốt, không màu, có gắn ống bằng kim loại, tổng chiều dài 10 cm;

- 01 ống hút bằng nhựa trong suốt không màu dài 29 cm;

- 01 ống hút, bằng nhựa, có một đầu dán kín, một đầu được cắt nhọn dài 04 cm.

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKSĐĐ ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Nguyễn Đình T, Nguyễn Minh T1 và Trần Hữu T3 tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản Cáo trạng, đồng thời đã phân tích hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Đình T, Nguyễn Minh T1 và Trần Hữu T3 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đình T và Nguyễn Minh T1 mỗi bị cáo mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Hữu T3 mức án từ 07 đến 08 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 phong bì màu trắng số 143/1 và 143/2 ngày 19/02/2024 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định, phong bì 143/1 bên trong hoàn lại 01 nỏ thuỷ tinh và phong bì 143/2 bên trong hoàn lại 01 bao nylon) được niêm phong, có đóng dấu giáp lai là mẫu vật được trả lại sau khi giám định liên quan đến tội phạm.

- 01 bình nhựa, có thân bình không màu, nắp bình màu trắng, trên nắp bình có đục hai lỗ tròn, tổng chiều cao 14 cm; 01 hộp quẹt (bật lửa), có thân hộp quẹt trong suốt, không màu, có gắn ống bằng kim loại, tổng chiều dài 10 cm; 01 ống hút bằng nhựa trong suốt không màu dài 29 cm và 01 ống hút, bằng nhựa, có một đầu dán kín, một đầu được cắt nhọn dài 04 cm là dụng cụ sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng.

Đối với Nguyễn Đình T có hành vi tàng trữ 0,2123 gam ma tuý, loại Methamphetamine, trong đó 0,0653 gam ma túy thu trong nỏ thuỷ tinh đang sử dụng và 0,1470 gam ma tuý thu giữ trong túi quần sau bên trái đang mặc trên người T với mục đích khi nào cả nhóm sử dụng hết ma tuý thì tiếp tục lấy ra cho cả nhóm sử dụng đến hết, T không có ý định cất giấu riêng để sử dụng một mình cho bản thân cũng như không có mục đích nào khác nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với Vũ Việt N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 24/01/2024 đã bị Trưởng Công an huyện M đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý đối với N số tiền 1.000.000 đồng.

Đối với bà Lê Thị MM, không biết các bị cáo sử dụng trái phép ma túy trong nhà mình nên không xem xét trách nhiệm đối bới bà MM.

Đối với người đàn ông tên Trường bán ma tuý cho T hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra Công an huyện M tiếp tục điều tra, xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định.

Các bị cáo đồng ý với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Bị cáo đã biết sai và rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình, cộng đồng xã hội và mẹ già.

Lời nói sau cùng của bị cáo T1: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã biết lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về phụ giúp gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo T3: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 24/01/2024, Nguyễn Đình T, Nguyễn Minh T1 và Trần Hữu T3 cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Nguyễn Minh T1 tại khu phố TT, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Minh T1 rủ Th Vũ Việt N đến nhà mình sử dụng ma túy cùng mọi người, đến 03 giờ sáng ngày 25/01/2024 thì Vũ Việt N về nhà mình, Nguyễn Đình T và Trần Hữu T3 ngủ lại nhà Nguyễn Minh T1. Khoảng 09 giờ 25/01/2024, Nguyễn Đình T, Nguyễn Minh T1 và Trần Hữu T3 thức dậy tiếp tục lấy ma túy ra để sử dụng tại nhà Nguyễn Minh T1, khi mỗi người hút được một hơi ma túy (khoảng 10 giờ cùng ngày) thì lực lượng Công an huyện M phối hợp với Công an thị trấn P kiểm tra hành chính nhà của Nguyễn Minh T1 phát hiện các bị cáo đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên lập biên bản quả tang và thu giữ tang vật.

Quá trình điều tra xác định được: Nguyễn Đình T là người khởi xướng, rủ rê những người khác sử dụng ma túy, cung cấp ma túy qua việc trực tiếp liên lạc và dùng số tiền 500.000 đồng của mình để mua ma túy, xúc ma túy vào nỏ và chế biến ma túy; Nguyễn Minh T1 dùng nhà mình làm địa điểm sử dụng ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, chế biến ma túy và rủ Vũ Việt N tới sử dụng ma túy; Trần Hữu T3 dùng xe mô tô chở Nguyễn Đình T đi mua ma túy.

Qua giám định số lượng ma túy thu giữ được trong nỏ thủy tinh có khối lượng 0,0653 gam ma túy loại Methamphetamine và số lượng ma túy thu giữ trong người Nguyễn Đình T 0,1470 gam ma túy loại Methamphetamine.

Kết quả kiểm tra (Test) ma túy Nguyễn Đình T, Nguyễn Minh T1, Trần Hữu T3 và Vũ Việt N đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Điều 255 Bộ luật hình sự quy định: "1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;"

Nguyễn Đình T, Nguyễn Minh T1 và Trần Hữu T3 có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 02 lần vào chiều tối ngày 24/01/2024 và trưa ngày 25/01/2024 đối với nhiều người nên hành vi của Nguyễn Đình T, Nguyễn Minh T1 và Trần Hữu T3 đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo tình tiết định khung được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là phù hợp với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người cũng như cộng đồng xã hội và hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, sẽ bị trừng trị, nhưng vì coi thường pháp luật và để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, Trần Hữu T3 là người có nhân thân xấu đã từng bị khởi tố về hành vi cố ý gây thương tích. Vì vậy, đối với các bị cáo cần xử phạt bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trần Hữu T3 có ông, bà ngoại là người có công với cách MM nên cho bị cáo hưởng Th tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho tất cả các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; cho Trần Hữu T3 hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và xác định các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Về đồng phạm và hình phạt: Các bị cáo thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, trong đó Nguyễn Đình T có vai trò chính cao hơn các bị cáo khác trong vụ án nên phải chịu mức hình phạt cao nhất trong các bị cáo; Nguyễn Minh T1 có vai trò thấp hơn Nguyễn Đình T và cao hơn Trần Hữu T3, do đó quyết định mức hình phạt đối với

các bị cáo lần lượt từ cao đến thấp như sau: Nguyễn Đình T đến Nguyễn Minh T1 và sau cùng là Trần Hữu T3.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là người sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Sau khi thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã điều tra, xác minh 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh, không có sim (imei: 862627051121496) thu giữ của Nguyễn Đình T là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Th (chị của T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu trắng, không có sim (imei: 353110103830295) thu giữ của Nguyễn Minh T1 là tài sản của bà Lê Thị MM (bà ngoại của T1); 01 điện thoại di động hiệu OPPO A93 màu đen, không có sim (imei: 868057056482715) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu cam đen, biển số 72D1-322.32 (SM: KC26E1138735, SK: RLHKC2602GY101894) thu giữ của Trần Hữu T3 là tài sản hợp pháp của bà Trương Thị HH (mẹ của T3) và thu giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen không có sim (imei: 866686055425697) của Vũ Việt N là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị NT (là mẹ của N). Ngày 21/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại tài sản cho bà Nguyễn Thị Th, bà Lê Thị MM, bà Trương Thị HH và bà Lê Thị NT quản lý.

Các vật chứng nêu trên đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 02 (Hai) phong bì màu trắng số 143/1 và 143/2 cùng ngày 19/02/2024 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định; phong bì 143/1 bên trong hoàn lại 01 nỏ thuỷ tinh và phong bì 143/2 bên trong hoàn lại 01 bao nylon) được niêm phong, có đóng dấu giáp lai và có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan Mai, chữ ký Nguyễn Phương Linh; Thượng tá Đỗ Ngọc Điệp – Phó Trưởng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là các phong bì chứa mẫu vật và vật sau khi giám định được trả lại có liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 bình nhựa, có thân bình không màu, nắp bình màu trắng, trên nắp bình có đục hai lỗ tròn, tổng chiều cao 14 cm; 01 hộp quẹt (bật lửa), thân trong suốt, không màu, có gắn ống bằng kim loại, tổng chiều dài 10 cm; 01 ống hút bằng nhựa trong suốt không màu dài 29 cm và 01 ống hút, bằng nhựa, có một đầu dán kín, một đầu được cắt nhọn dài 04 cm là dụng cụ các bị cáo dùng sử dụng ma túy, có liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Đối với Nguyễn Đình T có hành vi cất giấu trong túi quần 0,1470 gam ma túy Methamphetamine từ chiều ngày 24/01/2024 đến trưa ngày 25/01/2024 (khi bị bắt) có dấu hiệu của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tòa án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra, truy tố đối với Nguyễn Đình T về hành vi nêu trên nhưng không được chấp nhận, căn cứ Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử, Tòa án không có căn cứ để xét xử hành vi nêu trên của Nguyễn Đình T.

[8]. Đối với Vũ Việt N là người được Nguyễn Minh T1 rủ tới sử dụng ma túy, không đủ căn cứ chứng minh Vũ Việt N là đồng phạm trong vụ án nên Trưởng Công an huyện M đã xử phạt Vũ Việt N số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[9]. Đối với bà Lê Thị MM không biết Nguyễn Đình T, Nguyễn Minh T1 và Trần Hữu T3 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình nên không xem xét, xử lý là phù hợp.

[10]. Đối với người đàn ông tên Trường bán ma túy cho Nguyễn Đình T chiều ngày 24/01/2024 tại khu vực G thuộc huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra Công an huyện M tiếp tục xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định là phù hợp.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Nguyễn Đình T, Nguyễn Minh T1 và Trần Hữu T3 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1.1. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Đình T: 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2024.

1.2. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Minh T1: 07 (Bảy) năm 10 (Mười) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2024.

1.3. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Hữu T3: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (Hai) phong bì màu trắng số 143/1 và 143/2 cùng ngày 19/02/2024 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định; phong bì 143/1 bên trong hoàn lại 01 nỏ thuỷ tinh và phong bì 143/2 bên trong hoàn lại 01 bao nylon) được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan Mai, chữ ký Nguyễn Phương Linh; Thượng tá Đỗ Ngọc Điệp – Phó Trưởng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai;

- 01 (Một) bình nhựa, có thân bình không màu, nắp bình màu trắng, trên nắp bình có đục hai lỗ tròn, tổng chiều cao 14 cm; 01 (Một) bật lửa, thân trong suốt,

không màu, có gắn ống bằng kim loại, tổng chiều dài 10 cm; 01 (Một) ống hút bằng nhựa trong suốt không màu dài 29 cm và 01 (Một) ống hút, bằng nhựa, có một đầu dán kín, một đầu được cắt nhọn dài 04 cm.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện M đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 37/BB ngày 31 tháng 5 năm 2024 giữa Công an huyện M và Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Nguyễn Đình T, Nguyễn Minh T1 và Trần Hữu T3 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Các bị cáo và người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Duy